TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 20 / 2021/ QĐST- HNGĐ	*Bỉm sơn, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 361; khoản 4 Điều 397; Điều 370; Điều 371;khoản 3 Điều 144; khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57 ; 58; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 của □y ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 19/ 2021/ TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 về việc: " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1. Anh **Phạm Văn L**, sinh năm 198*

2. Chị **Hoàng Thị T,** sinh năm 199*

Đều trú tại: Số nhà 04, đường Ngô Thi Sỹ, khu phố 2, phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Qua quá trình giải quyết, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng anh Phạm Văn L và chị Hoàng Thị T cương quyết không quay về đoàn tụ mà đều nhất trí yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. □ chí của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Vợ chồng 01 con chung tên Phạm Thị Hồng □nh (nữ), sinh ngày 28/ 9/ 2016. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Phạm Thị Hồng □nh cho chị Hoàng Thị T nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Phạm Văn L cấp dưỡng nuôi con chung là 1.300.000 đồng/ tháng cho đến khi cháu đủ (18 tuổi) và có khả năng lao động.

[3]. Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Phạm Văn L và chị Hoàng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về các khoản nợ và cho nợ: Anh Phạm Văn L và chị Hoàng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Phạm Văn L và chị Hoàng Thị T thống nhất chuyển tiền lệ phí mà anh L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn sang tiền lệ phí cho cả hai người.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Phạm Văn L và chị Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

- Về Con chung: Vợ chồng có 01 con chung. Cháu đầu tên Phạm Thị Hồng □nh (nữ), sinh ngày 28/ 9/ 2016. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Phạm Thị Hồng □nh cho chị Hoàng Thị T nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi cháu (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Phạm Văn L cấp dưỡng nuôi con chung 1.300.000 đ/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.

Anh L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Phạm Văn L và chị Hoàng Thị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn L và chị Hoàng Thị T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Hai bên thỏa thuận chuyển tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh L đã nộp theo biên lai thu số: A A/ 2019/ 0007185 ngày 01/ 3 / 2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn sang tiền lệ phí cho cả hai người. Như vậy anh L và chị T đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *V*KS NDTX Bỉm sơn;
- TAND Tỉnh Thanh hóa;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Bỉm Sơn;
- UBND phường Phú Sơn(ĐKKH 2014);
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

Thẩm phán

Lại Thị Diệu Thúy